

70/139

**BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT**

Lần đầu: 01/11/2013

Let blood

Tiêu chuẩn/ Specifications:
TCCS/ Manufacturer's.

SDK (Reg.No):
Số lô SX (Lot.No):
Ngày SX (Mfg. Date):
HD (Exp. Date):

Sản xuất tại/ Manufactured by:
CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM HÀ TÂY/
HATAY PHARMACEUTICAL JSC (HATAPHAR)
Là Khê - Hà Đông - Hà Nội/

Let blood
Piracetam 600mg



ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM/
KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG/
CAREFULLY READ THE ACCOMPANYING INSTRUCTIONS BEFORE USE



Hộp 10 Viên nén dài bao phim
Box of 10 Blister 10 Film coated tablets

Let blood

Thành phần/ Compositions:
Mỗi viên nén dài bao phim chứa/ Each film coated tablet contains:
Piracetam.....600mg
Tà được vđ.....1 viên

Chỉ định, Cách dùng - Liều dùng, Chống chỉ định/
Indications, Administration - Dosage, Contraindications:
Xem tờ hướng dẫn sử dụng thuốc bên trong hộp/ See the package insert inside.

Bảo quản/ Storage: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30° C/ Store in a dry place, below 30° C.

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM/
KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG/
CAREFULLY READ THE ACCOMPANYING INSTRUCTIONS BEFORE USE



Hộp 10 Viên nén dài bao phim
Box of 10 Blister 10 Film coated tablets



Let blood
Piracetam 600mg



Let blood

100
Viên nén dài bao phim



Hướng dẫn sử dụng thuốc LETBLOOD

- **Dạng thuốc:** Viên nén dài bao phim.
- **Qui cách đóng gói:** Hộp 10 vỉ x 10 viên nén dài bao phim.
- **Công thức bào chế cho 1 đơn vị (1 viên) thành phẩm:** Mỗi viên nén dài bao phim chứa:

Piracetam	600mg
Tá dược vđ	1 viên

(Tá dược gồm: Microcrystalline cellulose, povidon, bột talc, magnesi stearat, nipasol, nipagin, titan dioxyd, PEG 6000, hydroxypropyl methylcellulose, phẩm màu Sunset yellow E110).

- **Chỉ định:**

- Điều trị triệu chứng chóng mặt.
- Ở người cao tuổi: Suy giảm trí nhớ, chóng mặt, kém tập trung, hoặc thiếu tỉnh táo, thay đổi khí sắc, rối loạn hành vi, kém chú ý đến bản thân, sa sút trí tuệ do nhồi máu não nhiều ổ.
- Đột quỵ thiếu máu cục bộ cấp (chỉ định này là kết quả của một thử nghiệm lâm sàng ngẫu nhiên, mù đôi, có đối chứng với placebo, đa trung tâm trên 927 người bệnh đột quỵ thiếu máu cục bộ cấp cho thấy có những tiến bộ về hành vi sau 12 tuần điều trị, nhất là ở những người bệnh lúc đầu có triệu chứng thần kinh suy yếu nặng mà được dùng thuốc trong vòng 7 giờ đầu tiên sau tai biến mạch máu não). Cần chú ý tuổi tác và mức độ nặng nhẹ lúc đầu của tai biến là các yếu tố quan trọng nhất để tiên lượng khả năng sống sót sau tai biến đột quỵ thiếu máu cục bộ cấp.
- Điều trị nghiện rượu.
- Điều trị bệnh thiếu máu hồng cầu liềm (piracetam có tác dụng ức chế và làm hồi phục hồng cầu liềm in vitro và có tác dụng tốt trên người bệnh bị thiếu máu hồng cầu liềm). ở trẻ em điều trị hỗ trợ chứng khó đọc.
- Dùng bổ trợ trong điều trị giật rung cơ có nguồn gốc vỏ não.
- **Cách dùng và liều dùng:**
 - Liều thường dùng là 30 - 160 mg/kg/ngày, tùy theo chỉ định.
 - Điều trị dài ngày các hội chứng tâm thần thực thể ở người cao tuổi: 1,2 - 2,4 g một ngày, tùy theo từng trường hợp. Liều có thể cao tới 4,8 g/ngày trong những tuần đầu. Điều trị nghiện rượu: 12 g một ngày trong thời gian cai rượu đầu tiên. Điều trị duy trì: Uống 2,4 g/ngày.
 - Suy giảm nhận thức sau chấn thương não (có kèm chóng mặt hoặc không): Liều ban đầu là 9 - 12 g/ngày; liều duy trì là 2,4 g thuốc, uống ít nhất trong ba tuần.
 - Thiếu máu hồng cầu liềm: 160 mg/kg/ngày, chia đều làm 4 lần.
 - Điều trị giật rung cơ, piracetam được dùng với liều 7,2 g/ngày, chia làm 2 - 3 lần. Tùy theo đáp ứng, cứ 3 - 4 ngày một lần, tăng thêm 4,8 g mỗi ngày cho tới liều tối đa là 20 g/ngày. Sau khi đã đạt liều tối ưu của piracetam, nên tìm cách giảm liều của các thuốc dùng kèm.

- **Chống chỉ định:**

- Người bệnh suy thận nặng (hệ số thanh thải creatinin dưới 20 ml/phút).
- Người mắc bệnh Huntington.
- Người bệnh suy gan.

- **Thận trọng:**

Vì piracetam được thải qua thận, nên nửa đời của thuốc tăng lên liên quan trực tiếp với mức độ suy thận và độ thanh thải creatinin. Cần rất thận trọng khi dùng thuốc cho

người bệnh bị suy thận. Cần theo dõi chức năng thận ở những người bệnh này và người bệnh cao tuổi.

Khi hệ số thanh thải của creatinin dưới 60 ml/phút hay khi creatinin huyết thanh trên 1,25 mg/100 ml thì cần phải điều chỉnh liều:

Hệ số thanh thải creatinin là 60 - 40 ml/phút, creatinin huyết thanh là 1,25 - 1,7 mg/100 ml (nửa đời của piracetam dài hơn gấp đôi): Chỉ nên dùng 1/2 liều bình thường.

Hệ số thanh thải creatinin là 40 - 20 ml/phút, creatinin huyết thanh là 1,7 - 3,0 mg/100 ml (nửa đời của piracetam là 25 - 42 giờ): Dùng 1/4 liều bình thường.

- **Sử dụng cho phụ nữ có thai và đang cho con bú:** Thuốc không nên dùng cho phụ nữ có thai hoặc đang cho con bú.

- **Tác dụng không mong muốn của thuốc:**

Thường gặp, $ADR > 1/100$

Toàn thân: Mệt mỏi.

Tiêu hóa: Buồn nôn, nôn, ỉa chảy, đau bụng, trướng bụng.

Thần kinh: Bồn chồn, dễ bị kích động, nhức đầu, mất ngủ, ngủ gà.

ít gặp, $1/1000 < ADR < 1/100$

Toàn thân: Chóng mặt.

Thần kinh: Run, kích thích tình dục.

* **Ghi chú:** "Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc".

- **Tương tác với thuốc khác, các dạng tương tác khác:**

Vẫn có thể tiếp tục phương pháp điều trị kinh điển nghiện rượu (các vitamin và thuốc an thần) trong trường hợp người bệnh bị thiếu vitamin hoặc kích động mạnh.

Đã có một trường hợp có tương tác giữa piracetam và tinh chất tuyến giáp khi dùng đồng thời: Lú lẫn, bị kích thích và rối loạn giấc ngủ.

ở một người bệnh thời gian prothrombin đã được ổn định bằng warfarin lại tăng lên khi dùng piracetam.

- **Hạn dùng:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Không được dùng thuốc đã quá hạn dùng.

* **Lưu ý:** Khi thấy viên thuốc bị ỉm mốc, thuốc chuyển màu, nhãn thuốc in số lô SX, HD mờ...hay có các biểu hiện nghi ngờ khác phải đem thuốc tới hỏi lại nơi bán hoặc nơi sản xuất theo địa chỉ trong đơn.

-**Bảo quản:** Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C.

-**Tiêu chuẩn áp dụng:** TCCS.

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM

"Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ"

THUỐC SẢN XUẤT TẠI: CÔNG TY C.P DƯỢC PHẨM HÀ TÂY

La Khê - Hà Đông - TP. Hà Nội

ĐT: 04.33522203-33516101. FAX: 04.33522203

CÔNG TY C.P DƯỢC PHẨM HÀ TÂY

Tổng giám đốc

CÔNG TY C.P DƯỢC PHẨM
HÀ TÂY

PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Văn Thanh

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

ĐS. Nguyễn Bá Lai